

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Anh Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Xuân Thủy

Ông Trần Ngọc Thái

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Phú Duy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Hương Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/TLST-HS ngày 12/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Ngô Tuấn A (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 8 năm 1995 tại huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Tiến Q (đã chết) và con bà Trần Thị S, sinh năm 1966; Bố dượng Lý Văn L, sinh năm 1958; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06-9-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 – Trú tại: Thôn Đ, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lý Văn V, sinh năm 1989 – Trú tại: Thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Lý Văn L, sinh năm 1958 – Trú tại: Thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Lê Đình N, sinh năm 1969 – Trú tại: Thôn Đ, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

3. Trần Xuân X, sinh năm 1968 – Trú tại: Thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

4. Trần Văn C, sinh năm 1985 – Trú tại: Thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người giám định:* Ông Mã Trung T và Ông Nguyễn Văn G - Giám định viên thuộc Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Yên Bái. Không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 02/01/2018 Ngô Tuấn A nghe tin có người nói ông Lý Văn L (bố dượng) đang cãi chửi nhau với anh Nguyễn Văn H trú tại Thôn Đ, xã P, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tại nhà anh Chu Văn T1 ở thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên bị cáo đã mượn xe mô tô của anh Đ cùng thôn để đến nhà anh T1 xem sự việc. Khi đến thấy anh H vẫn đang ngồi uống rượu nên Ngô Tuấn A đi về quán nhà anh Lý Văn V thì thấy Lê Đình N chở Nguyễn Văn H bằng xe mô tô đi qua đi lại nhiều lần, cho rằng N và H khiêu khích mình nên Ngô Tuấn A đã về nhà lấy một con dao quắm cầm đuổi theo. Khi xe mô tô do N điều khiển dừng lại trước cửa nhà ông Trần Xuân X thì Ngô Tuấn A dùng sống dao đánh vào lưng Nguyễn Văn H. Sau khi anh H xuống xe, Ngô Tuấn A tiếp tục dùng sống dao và bản dao đánh liên tiếp vào đầu, người và mặt, dùng tay chân đánh vào người anh H làm anh H bị chảy máu mắt, mũi, choáng váng. Trong lúc Ngô Tuấn A đánh anh H thì ông Lý Văn L đã dùng dao đánh vào lưng và tay anh Lê Đình N nhưng không để lại thương tích gì.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/TgT ngày 02/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 18% (Mười tám phần trăm).

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Một con dao (loại dao quắm) có tổng chiều dài là 62,5cm; chuôi gỗ dài 34,5cm, chu vi 12cm; đoạn tiếp giữa chuôi gỗ và dao có quấn dây cao su màu đen, lưỡi dao cong hình lưỡi liềm, bản dao chỗ to nhất là 05cm.

+ Một con dao có tổng chiều dài là 35,5cm, phần chuôi gỗ dài 11cm, thân dao dài 24,5cm, bản dao rộng nhất 5,6cm.

Quá trình điều tra, Ngô Tuấn A và Lý Văn L khai nhận toàn bộ sự việc như trên và công nhận vật chứng thu giữ là con dao quắm Ngô Tuấn A dùng để đánh Nguyễn Văn H, con dao (loại dao tay) là vật Lý Văn L dùng để đánh Lê Đình N.

Bị hại Nguyễn Văn H khai nhận bị Ngô Tuấn A đánh như trên. Khi bị Ngô Tuấn A đánh, Nguyễn Văn H đã bỏ chạy thì bị ông Lý Văn L đuổi theo và dùng dao đánh vào vùng vai gáy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo Ngô Tuấn A và ông Lý Văn L phải bồi thường các khoản tiền bao gồm: Tiền viện phí và thuốc điều trị là 3.754.000 đồng, tiền xe đưa đón đi viện 04 lượt (700.000 đồng/lượt) là 2.800.000 đồng, tiền thuê người chăm sóc 19 ngày nằm viện (150.000 đồng/ngày) là 2.850.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất trong 02 tháng là 30.000.000 đồng, tiền thuê người lái xe trong thời gian không đi làm được là 20.000.000 đồng, tiền chiếc áo khoác bị rách do bị đánh là 500.000 đồng. Tổng số tiền là 59.904.000đ (*Năm mươi chín triệu chín trăm linh tư nghìn đồng*).

Bị cáo Ngô Tuấn A không đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền trên, ông Lý Văn L không đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn H.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-YB ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố Ngô Tuấn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Tuấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Tuấn A từ 03 (ba) năm đến 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù. Xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ngô Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Tuấn A: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 02/01/2018 tại thôn 2, xã Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, chỉ vì cho rằng Lê Đình N và Nguyễn Văn H khiêu khích mình nên bị cáo Ngô Tuấn A đã dùng sòng dao và bản dao của một

con dao quắm dài 62,5cm đánh vào lưng, đầu, mặt và dùng chân tay đánh liên tiếp vào người anh Nguyễn Văn H, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho anh Nguyễn Văn H là 18% (Mười tám phần trăm). Hành vi chủ động dùng dao là “hung khí nguy hiểm” tấn công người bị hại không vì nguyên cớ gì của bị cáo là “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Tuấn A đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người lương thiện và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với hành vi dùng dao đánh Lê Đình N của ông Lý Văn L nhưng không để lại thương tích cho anh N và anh N cũng không yêu cầu ông Lương phải bồi thường nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi này của ông Lý Văn L là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn H khai cả ông Lý Văn L và bị cáo Ngô Tuấn A cùng đánh gây thương tích cho anh và yêu cầu cả hai người phải bồi thường. Nhưng quá trình điều tra ông Lương không thừa nhận đã đánh bị hại và bị cáo Ngô Tuấn A cũng khai nhận ông L không tham gia đánh Nguyễn Văn H, các lời khai của những người làm chứng Trần Xuân X và Trần Văn C khai có nhìn thấy ông Lý Văn L dùng dao vọt 01 phát vào lưng bị hại Nguyễn Văn H nhưng không để lại thương tích gì. Mặt khác, căn cứ vào Kết luận giám định thương tích kết luận: “Cơ chế hình thành thương tích của bị hại Nguyễn Văn H bao gồm sọc phần mềm phía trên đuôi mắt trái là do vật cứng có cạnh tác động lực nhẹ theo hướng trực diện gây nên; chấn thương vùng mắt làm ảnh hưởng thị lực là do vật tày tác động lực vừa đủ gây nên”. Vì vậy, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể 18% của bị hại Nguyễn Văn H là do bị cáo Ngô Tuấn A gây ra. Do đó không đủ căn cứ để buộc Lý Văn L đồng phạm với Ngô Tuấn A về tội này.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo Ngô Tuấn A và ông Lý Văn L phải bồi thường tổng số tiền là 59.904.000đ (*Năm mươi chín triệu chín trăm linh tư nghìn đồng*).

Hội đồng xét xử thấy rằng: Như đã phân tích ở trên không có căn cứ để buộc ông Lý Văn L đồng phạm với bị cáo Ngô Tuấn A trong việc gây ra thương tích cho bị hại nên trách nhiệm bồi thường thiệt hại là thuộc về bị cáo Ngô Tuấn A.

Xét các khoản tiền bị hại yêu cầu bồi thường, thấy rằng: Đối với khoản tiền viện phí và thuốc điều trị, tiền thuê người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện, tiền thuê xe chở đưa đón đi viện (tổng cộng là 9.404.000 đồng), bị hại đã xuất trình đầy đủ các giấy tờ hóa đơn và biên nhận, các khoản chi phí này là hợp lý và cần thiết nên được chấp nhận. Về yêu cầu bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian không lao động được trong 02 tháng là 30.000.000 đồng, thấy rằng: Bị hại làm nghề kinh doanh vật liệu xây dựng tại nhà, thu nhập thực tế không ổn định, mặt khác quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho mức thu nhập thực tế bị mất của mình nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự thì bị hại được xác định là lao động tự do tại địa phương nên căn cứ mức thu nhập trung bình của lao động phổ thông do địa phương cung cấp là 150.000 đồng/ngày x 2 tháng (60 ngày) = 9.000.000 đồng; đối với yêu cầu bồi thường tiền thuê người lái xe chở hàng 20.000.000 đồng, không có căn cứ chấp nhận; tiền bồi thường chiếc áo khoác đã cũ bị rách do bị đánh là 500.000 đồng, xét quá trình điều tra bị hại không yêu cầu xem xét và không phải là vật chứng của vụ án nên không có căn cứ để chấp nhận. Ngoài ra, cần buộc bị cáo bồi thường một khoản tiền tổn thất về tinh thần cho bị hại bằng 09 lần mức lương cơ sở là 12.510.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ngô Tuấn A phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H tổng số tiền là: 30.914.000đ (*Ba mươi triệu chín trăm mười bốn nghìn đồng*).

[8] Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Đối với 01 con dao quắm mà bị cáo Ngô Tuấn A dùng làm công cụ để đánh bị hại. Xét liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao (Lý Văn L lấy của Lý Văn V để đánh Lê Đình N), do anh V không có yêu cầu gì và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Tuấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Tuấn A 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ bị cáo 06/9/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) con dao (loại dao quắm) có tổng chiều dài 62,5cm; chuôi gỗ dài 34,5cm, chu vi 12cm; đoạn tiếp giữa chuôi gỗ và dao có quấn dây cao su màu đen, lưỡi dao cong hình lưỡi liềm, bản dao chỗ to nhất là 05cm (dao đã qua sử dụng).

+ 01 (Một) con dao có tổng chiều dài 35,5cm; phần chuôi gỗ dài 11cm; thân dao dài 24,5cm; bản dao rộng nhất 5,6cm (dao đã qua sử dụng).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Ngô Tuấn A phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H các khoản tiền như sau:

- Tiền viện phí và thuốc điều trị: 3.754.000 đồng.

- Tiền xe đưa đón đi viện: 2.800.000 đồng.

- Tiền thuê người chăm sóc 19 ngày nằm viện: 2.850.000 đồng.

- Tiền thu nhập thực tế bị mất : 9.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất về tinh thần: 12.510.000 đồng.

Tổng cộng: 30.914.000 đồng (*Ba mươi triệu chín trăm mười bốn nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa bồi thường số tiền trên thì bị cáo còn phải chịu lãi đối với số tiền còn phải thi hành với mức lãi suất là 10%/năm tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Tuấn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.545.700đ (*Một triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn bảy trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu HS, THA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đào